| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 689/2025/QĐST-HNGĐ | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 -THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 329/2025/HNST ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

*Người yêu cầu*:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996;

Địa chỉ cư trú: xx, khu phố x, phường T (cũ là phường T, quận xx), Thành phố H.

- Anh Lê Thành L, sinh năm 1988;

Địa chỉ cư trú: Ấp P, xã S, tỉnh V (cũ là ấp P, xã P, huyện T, tỉnh V).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thành L thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 176/2014 quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường T (cũ là phường T, quận xx), Thành phố H cấp cho chị H và anh L vào ngày 27/10/2014 không còn hiệu lực).

2.Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Minh T, sinh ngày 07/5/2015( giới tính nữ). Chị H trực tiếp nuôi con T và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản chung: Không có

4. Về nợ chung: Không có

5.Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* chị H và anh L phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số 0008777 ngày 12/8/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó chị H và anh L đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thành L thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 176/2014 quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường T (cũ là phường T, quận xx), Thành phố H cấp cho chị H và anh L vào ngày 27/10/2014 không còn hiệu lực).

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Minh T, sinh ngày 07/5/2015( giới tính nữ). Chị H trực tiếp nuôi con T và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở quyền này của anh L.

Trên cơ sở lợi ích con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có
- Về nợ chung: Không có

Việc thi hành được thực hiện tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H và anh L phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số 0008777 ngày 12/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó chị H và anh L đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*** :
- Các đương sự;
- VKSND KV7, TPHCM;
- UBND phường T, Thành phố H
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tưởng Công Sơn**